

KIẾN TRÚC NHÀ CÔNG CỘNG THEO PHONG CÁCH TÂN CỔ ĐIỂN TRƯỚC NĂM 1945 Ở HÀ NỘI

ThS. Trần Quốc Bảo

Khoa Kiến trúc và Quy hoạch

Trường Đại học Xây dựng

Tóm tắt: Các công trình kiến trúc công cộng phong cách Tân cổ điển xây dựng trước năm 1945 là một bộ phận quan trọng hàng đầu trong di sản kiến trúc Pháp thuộc ở Hà Nội và có giá trị cao về mặt kiến trúc, lịch sử, văn hoá. Tuy nhiên, do chưa được đánh giá đúng mức, nhiều công trình đang bị xuống cấp nghiêm trọng. Bài viết này giới thiệu những giá trị cơ bản về mặt kiến trúc của một số công trình tiêu biểu, đồng thời hệ thống hoá các công trình công cộng theo phong cách Tân cổ điển ở Hà Nội nhằm hướng tới một sách lược bảo tồn, trùng tu, tôn tạo bộ phận di sản kiến trúc này.

Summary: The public neoclassical style buildings built before 1945 is one of the most important parts of the French architectural heritage in Hanoi and have a high value on architecture, history and culture. However, by not being appreciated, many works are being seriously degraded. This article is to introduce the fundamental values of architecture of some typical projects, and the system of public works of the neoclassical style in Hanoi towards a conservation strategy, identical repair and upgrade parts of this architectural heritage.

1. Mở đầu

Phong cách Tân cổ điển (Néoclassique) là một phong cách kiến trúc rất thịnh hành ở Châu Âu và Bắc Mỹ trong suốt thế kỷ 19, mặc dù mang sắc thái khác nhau ở mỗi nước nhưng nét cơ bản của phong cách này là phục hưng những giá trị, chuẩn mực, nguyên tắc của kiến trúc cổ điển từ các phong cách Hy Lạp, La Mã tới những biến thái của chúng sau này như Phục Hưng, Baroque hay chủ nghĩa Cổ điển Pháp thế kỷ 17-18.

Công trình kiến trúc công cộng theo phong cách Tân cổ điển đầu tiên ở Hà Nội chính là một toà nhà thuộc Bộ chỉ huy quân đội Pháp trong khu thành cổ được hoàn thành năm 1897 do kiến trúc sư A.H. Vildieu thiết kế hiện vẫn còn tồn tại trên phố Lý Nam Đế. Tuy nhiên, phải tới đầu thế kỷ 20, khi người Pháp tiến hành công cuộc xây dựng, mở mang Hà Nội nhằm biến nơi đây thành Trung tâm chính trị - kinh tế - văn hoá của toàn Liên bang Đông Dương, các công trình công cộng phong cách Tân cổ điển mới được xây dựng rộng rãi. Từ các công trình hành chính như Phủ Toàn quyền, Dinh Thống sứ, Toà án đến các công trình thương mại và văn hoá như Sở Thuế quan, bưu điện, ga xe lửa, khách sạn, nhà hát...

2. Một số công trình tiêu biểu

Dinh toàn quyền (Hôtel du Gouvernment Général) (Ảnh 1) do kiến trúc sư C-G Lichtenfelder thiết kế năm 1900 và được xây dựng năm 1902 trên khu đất rất rộng và nhiều cây

xanh, án ngữ tuyến phố La République (phố Hoàng Văn Thụ ngày nay) và nhìn ra quảng trường Puginier (nay là quảng trường Ba Đình) được coi là hạt nhân bố cục trung tâm hành chính của Hà Nội lúc bấy giờ. Công trình gồm 4 tầng: Dưới cùng là tầng hầm dành cho các phòng phục vụ; tầng 1 bố trí phòng khánh tiết, thư viện và các phòng làm việc; tầng 2 có phòng làm việc của Toàn quyền Đông Dương, phòng họp, phòng khách, phòng ăn cùng các phòng làm việc; tầng 3 là nơi sinh hoạt của gia đình viên Toàn quyền.

Mặt bằng công trình hình gần vuông theo kiểu Palladio thời Phục hưng hậu kỳ có lối vào từ 3 phía và mang tính đối xứng nghiêm ngặt. Đây cũng là nét độc đáo của toà nhà vì ở Hà Nội chỉ có duy nhất Dinh Toàn quyền là có dạng mặt bằng này.

Mặt chính công trình cho thấy ảnh hưởng của phong cách kiến trúc Palladio với sự tuân thủ nhịp điệu đặc - rộng - đặc và các hàng cột thức cổ điển giàu tính trang trí (porticoes). Toàn bộ công trình được đặt trên một tầng đế chắc chắn với lượng mở cửa rất nhỏ, tường xây tạo chỉ lõm, các bậc thang bằng đá nhẵn mạnh tính bề thế. Mặt nhà chia thành 3 phần rõ rệt theo phương ngang. Khu vực trung tâm mang tính rộng, được trang trí bằng các hàng cột La Mã, tầng 1 dùng thức Doric mạnh mẽ, tầng 2 dùng thức Ionic nhẹ nhàng, giữa hàng cột là các cửa mở rộng và kết thúc theo kiểu cuốn vòm, phần trên khá nhẹ với các ô cửa hình vuông phía dưới một diềm mái được trang trí rất tinh tế. Kết thúc theo phương ngang là hai khối nhô mạnh ra phía trước (avantcorps) mang tính đặc với hai hàng cửa có tương quan diện tích tương đối nhỏ so với mặt tường nhưng được trang trí cầu kỳ, hai phía cửa đều được nhấn bởi các thức cột, tầng dưới thức Doric, tầng trên thức Ionic, kết thúc phía trên bằng hình thức hai Fronton xếp chồng lên nhau theo kiểu Baroque. Các mặt bên và mặt sau tuy không giàu tính trang trí như mặt chính nhưng cũng có các thức cột, các họa tiết trang trí đặc trưng phong cách Phục hưng.

Với tư cách trụ sở cơ quan quyền lực cao nhất toàn xứ Đông Dương, với tính chất một công trình long trọng, nguy nga, được xử lý nhuần nhuyễn theo nguyên tắc kiến trúc Phục hưng hậu kỳ, Dinh Toàn quyền xứng đáng là đại diện lớn nhất cho thể loại nhà hành chính theo phong cách Tân cổ điển ở Hà Nội.

Dinh Thống sứ Bắc kỳ (Hôtel de la Résidence Supérieure) (Ảnh 2) nằm trong quần thể kiến trúc trục vườn hoa Paul Bert (Vườn hoa Lý Thái Tổ ngày nay) đặt vuông góc với hồ Hoàn Kiếm bao gồm toà Đốc Lý, Kho bạc, Bưu điện, dinh Thống sứ và chi nhánh ngân hàng Đông Dương. Công trình được kiến trúc sư A. Bussy thiết kế lần đầu năm 1909 theo tinh thần cổ điển Pháp thời Napoléon III, tuy nhiên khi xây dựng năm 1917, ông đã sửa bớt đi những chi tiết quá rườm rà và thêm vào đó một số yếu tố kiến trúc hiện đại thời bấy giờ.

Toà nhà gồm 3 tầng: Tầng hầm chủ yếu là các kho và một số phòng phục vụ; tầng 1 gồm các phòng khách, phòng ăn, phòng làm việc...; tầng 2 có một phòng họp lớn và các phòng nghỉ. Mặt bằng công trình theo hình chữ nhật, các phòng chính được bố trí đối xứng có hành lang bao quanh, phía sau là các phòng phụ. Đảm trách giao thông theo phương đứng là một cầu thang đại hội ngay chính giữa nhà, ngoài ra còn có cầu thang phục vụ cạnh thanh chính và hai cầu thang phụ ở góc phía sau nhà.

Mặt trước công trình hướng ra đại lộ Henri Rivière (phố Ngô Quyền ngày nay) có cấu trúc đối xứng và được chia thành 3 phần theo cả phương ngang lẫn phương đứng. Mảng trung tâm được nhấn mạnh bởi một cửa vào lớn hình cuốn vòm kết hợp với một mái hiên hình cánh hoa bằng kính và kim loại theo phong cách Art Nouveau của Hector Guimard, phía trên là một cửa sổ lớn và được kết thúc bởi một Fronton dựa trên hai cặp bổ trụ vuông được trang trí bởi hình thức đầu cột Ionic. Đặc biệt khu vực trung tâm còn được nhấn mạnh bởi một khối mái Mansard có phần đỉnh mái được trang trí cầu kỳ. Hai bên là hai phần thân nhà đối xứng, mỗi bên có 5 bước gian gồm 2 hàng cửa sổ, phía dưới là các cửa cuốn vòm, phía trên cửa hình chữ nhật, giữa các cửa là mảng tường được nhấn mạnh phía trên bởi một khung trang trí hình trái xoan

(cartouche), một motif trang trí phổ biến thời Phục hưng. Kết thúc phương ngang nhà là các cặp bổ trụ vuông với đầu cột Ionic, cặp trụ này còn được nhắc lại ở hai đầu hồi làm tăng tính vững trãi và uy nghiêm của toà nhà.

Dinh Thống sứ Bắc kỳ cùng khu văn phòng Phủ Thống sứ do A.H.Vildieu thiết kế trước đó tạo thành một quần thể kiến trúc có giá trị rất lớn cả về mặt lịch sử và văn hoá, là một di sản quý của Hà Nội.

Trụ sở Toà án (Palais des Justices) (Ảnh 3) do kiến trúc sư A.H. Vildieu thiết kế năm 1905 được xây dựng trên một khu đất rộng, giới hạn bởi 4 tuyến phố, trong đó có hai đại lộ lớn lúc bấy giờ là Boulevard Carreau (phố Lý Thường Kiệt) và Boulevard Rollandes (phố Hai Bà Trưng), hướng ra một giao lộ lớn được tạo thành bởi Boulevard Carreau, Rue Jean Soler (phố Thợ Nhuộm), Rue Lambert (phố Dã Tượng) và là điểm giới hạn tuyến phố Lamber.

Mặt bằng không gian toà nhà được cấu trúc kiểu đối xứng qua trục trung tâm gồm năm tầng: Tầng hầm cách nhiệt và chống ẩm; tầng 1 bố trí sảnh lớn, các phòng làm việc và một phòng xử án nhỏ; tầng 2 gồm sảnh trung tâm, hai phòng xử án lớn, các phòng nghị án và làm việc; tầng 3 chỉ bố trí một số kho nhỏ; tầng áp mái bố trí các kho lưu trữ tài liệu. Mối liên hệ giữa các tầng được đảm trách bởi một hệ thống cầu thang hoàn chỉnh gồm 2 thang chính dẫn từ sân trước lên sảnh tầng 2, cầu thang trang trọng nối sảnh tầng 1 với sảnh tầng 2, đầu hồi là các thang nối từ tầng 1 lên tầng áp mái.

Hình khối kiến trúc của công trình được thiết kế theo dạng đối xứng kiểu mặt gương qua trục trung tâm với việc sử dụng tỷ xích lớn tạo ra một khối toà nhà hình chữ H rất đường bệ và trang trọng. Khối trung tâm được thiết kế với bộ mái nhô cao, được đỡ bởi hàng cột theo thức Doric La Mã, kết hợp với hai cầu thang ngoài hình chữ L được trang trí cận trọng tạo ra điểm nhấn làm tăng tính oai vệ của toà nhà. Đây không chỉ là nét độc đáo của công trình so với các toà nhà Tân cổ điển ở Hà Nội mà cũng là nét độc đáo khi so sánh với các toà án theo phong cách Tân cổ điển ở chính nước Pháp. Hai cánh nhà được thiết kế với nhịp điệu nhỏ hơn, giữa các cửa là hàng cột giả theo thức Ionic với dáng vẻ nhẹ nhàng càng làm tôn nổi khối trung tâm. Cuối hai cánh nhà là hai khối hình chắc đậm nhô mạnh ra phía trước tạo ra sự kết thúc khoẻ khoắn theo phương ngang và góp phần làm tăng vẻ hoành tráng cho toà nhà.

Theo phương đứng thì tầng hầm và tầng một được tổ chức như một khối chắc đặc với lượng mở cửa không lớn, kết hợp với các yếu tố trang trí theo phương ngang tạo thành một bề đỡ vững chắc cho toà nhà. Tầng hai và tầng ba được phối kết bởi các hàng cột Doric và Ionic với các cửa sổ chạy dọc theo phương đứng tạo không khí tương phản mạnh với khối tầng một. Kết thúc công trình theo phương đứng là một mái Marsard kinh điển với độ cao nổi trội ở khối trung tâm kết hợp với hệ thống cửa mái được trang trí khá cầu kỳ theo hình thức Fronton La Mã.

Với phương cách bố cục hình khối kiến trúc theo tinh thần Tân cổ điển một cách chuẩn mực cùng các hình thức trang trí được cân nhắc kỹ lưỡng, trụ sở Toà án rất xứng đáng với sự khen nhận của các chuyên gia kiến trúc Nhật Bản là *“tác phẩm đẹp nhất trong kiến trúc nhà công cộng thời kỳ đầu”* (finest work of early public architecture).

Nhà hát thành phố (Théâtre municipal) (Ảnh 4) do 2 trúc sư Broyer và V.Harlay thiết kế năm 1899, trong quá trình xây dựng có sự tham gia sửa chữa của kiến trúc sư F.Lagisquet. Khởi công năm 1901, vị trí xây dựng nhà hát được coi là đắc địa khi án ngữ tuyến phố Paul Bert (phố Tràng Tiền ngày nay) là tuyến phố sầm uất bậc nhất Hà Nội lúc bấy giờ, đồng thời nhìn ra một quảng trường rộng, nơi hội tụ của 5 phố lớn, mặt chính trông ra Hồ Gươm, mặt sau dựa vào khu Nhượng địa (*Khu Nhượng địa (Concession) có diện tích hơn 18 ha bao gồm khu vực Nhà hát lớn và Bảo tàng Lịch sử đến Bệnh viện Hữu Nghị ngày nay*).

Mặt bằng nhà hát được chia thành 3 phần rõ rệt: Chính sảnh tráng lệ ngay lối vào với một cầu thang long trọng hình chữ T bằng đá trắng cùng các hình trang trí trên trần và tường, phía trên sảnh là “phòng gương” ở tầng hai đặc trưng bởi những bức tranh ghép mảnh (mosaïque) đầy màu sắc; phòng khán giả hình móng lừa có sức chứa 870 chỗ trải trên 3 tầng, trong đó có những chỗ ngồi gia đình được bố trí trong các phòng nhỏ (loge); tiếp đến là sân khấu lớn phía sau có các phòng tập, phòng hoá trang, phòng quản trị, phòng họp...

Mặt chính nhà hát nổi bật với hàng cột Ionic tạo thành 5 gian rộng ở giữa và 2 gian đặc ở đầu hồi phía trên được nhấn thêm bởi 2 mái hình chóp cong lợp ngói đá. Như vậy thì những nguyên tắc kiến trúc Phục hưng dường như được nhấn mạnh ở đây. Tuy nhiên, khi đến gần công trình thì những yếu tố Baroque lại nổi bật với những đường cong uốn lượn của các ban công kết hợp với hình thức cuốn vòm phía trên lối vào, đặc biệt là các hình thức trang trí cầu kỳ là kết quả của sự kết hợp giữa các kiến trúc sư và điêu khắc gia. Sang tới mặt bên thì các yếu tố Baroque hầu như lấn át hoàn toàn, các thức cột chỉ còn lặp lại ở bên ngoài chính sảnh, thay vào đó là các cửa sổ hình chữ nhật hay cuốn vòm, những bức tường ngập tràn các hình thức trang trí, các công xon uốn lượn, tất cả đều giàu tính điêu khắc. Phía trên của nhà hát lại đem lại cho chúng ta cảm giác về tinh thần Tân cổ điển Pháp với bộ mái lợp ngói đá đen được tổ chức rất kỳ công với sự kết hợp của nhiều hình thức: mái hình chóp cong ở các điểm nhấn, mái cuốn tròn ở khu vực khán phòng và mái tam giác phía trên sân khấu, xung quanh và trên đỉnh các mái đều được nhấn thêm bởi các yếu tố điêu khắc.

Nói đến Nhà hát thành phố chúng ta không thể bỏ qua phần nội thất. Các mảng tường, vòm trần, cầu thang, thậm chí sàn nhà đều được lấp đầy bởi các yếu tố trang trí bằng điêu khắc, bằng hội họa. Những bức bích họa đầy màu sắc đan xen với những hình đắp nổi bằng thạch cao bên cạnh những họa phẩm mosaïque bằng đá màu. Có thể coi không gian nội thất ở đây là những không gian của màu sắc, ánh sáng và âm thanh hoàn hảo.

Sự hoà trộn đầy màu sắc của các phong cách khác nhau ở Nhà hát thành phố đem lại cho chúng ta ấn tượng về một công trình kiến trúc Chiết trung chủ nghĩa với những giá trị không chỉ về mặt kiến trúc mà còn về nghệ thuật trang trí và có thể coi đây là nhà hát đẹp bậc nhất trên toàn lãnh thổ thuộc địa Pháp thời bấy giờ.

Viện Radium Đông Dương (Institut du Radium de l'Indochine) (Ảnh 5) do kiến trúc sư C. Delpech thiết kế được xây dựng trong khoảng thời gian từ năm 1915 đến năm 1920 trên khu đất tiếp giáp với các phố Bornis Desbordes (phố Tràng Thi), Richard (Phố Quán Sứ) và Rollande (phố Hai Bà Trưng) do một tổ chức y tế tư nhân đầu tư. Dù không có được vị trí đắc địa nhưng do mặt nhà mở ra ba tuyến phố nên công trình cũng có được một tầm nhìn khá rộng.

Toà nhà có mặt bằng hình chữ nhật gồm 3 tầng: Tầng hầm cách nhiệt chống ẩm; tầng 1 là nơi bố trí các phòng khám, các phòng đặt máy quang tuyến dùng để chuẩn đoán và điều trị bệnh ung thư; tầng 2 gồm các phòng Giám đốc, hội trường, thư viện và các phòng hành chính. Các phòng làm việc trên cả hai tầng đều được bố trí theo kiểu hành lang bên, nối giữa các tầng là một cầu thang lớn bố trí ngay chính sảnh.

Kiến trúc toà nhà chịu ảnh hưởng mạnh bởi chủ nghĩa Tân cổ điển Pháp thời Louis XIV với mặt chính được phân chia thành 3 phần theo phương đứng và 5 phần theo phương ngang. Ba phần theo phương đứng gồm tầng hầm và tầng 1 tạo ra phần bệ với hệ thống cửa sổ cuốn vòm trên nền tường chạy liên tục theo phương ngang có các chỉ lõm tạo cảm giác vững chắc, phần giữa là hàng cột kép thức Doric, phần trên là diềm mái gồm có sê nô và tường chắn mái trang trí cầu kỳ. Năm phần theo phương ngang gồm có phần trung tâm được nhấn mạnh bởi

các cửa ra vào chính mở rộng, phía trên được che bởi một ban công có các công xon uốn lượn kết hợp hài hoà với các hoạ tiết trang trí trên cửa, tầng 2 là hàng cột Doric cùng các cửa đi có phần cuốn vòm ở phía trên, kết thúc là một Fronton hoàn chỉnh có điểm nhấn là một cartouche lớn bao lấy hai chữ IR là tên tắt của Viện. Nổi bật hai phía là hàng cột kép thức Doric, giữa hai cột được trang trí bởi một cartouche, còn giữa các cột là hàng cửa sổ mở rộng tạo cảm giác rộng. Kết thúc phương ngang nhà là hai mảng đặc với lượng cửa mở nhỏ kết hợp với các bộ trụ được nhấn bởi cái chỉ lõm. Mặt sau có cấu trúc cơ bản giống mặt chính nhưng ở mức độ giản dị hơn, hàng cột kép được thay bằng các bộ trụ vuông với các đường chỉ lõm theo phương ngang.

Với hình thức chuẩn mực, cùng việc tổ hợp thức cột nghiêm ngặt, toà nhà trụ sở Viện Radium Đông Dương xứng đáng là một tác phẩm tiêu biểu cho nghệ thuật kiến trúc Tân cổ điển theo tinh thần cổ điển Pháp thời đế chế ở Hà Nội. Rất tiếc là hiện nay công trình đang bị kẹp giữa hai ngôi nhà 4 - 5 tầng, phía trước là nhà để xe lợp mái tôn một cách tạm bợ làm cho việc cảm thụ cái đẹp của toà nhà không còn được nguyên vẹn.

Kết quả thống kê và phân loại được trình bày ở bảng dưới đây:

<i>TT</i>	<i>Công trình</i>	<i>Công năng hiện nay</i>	<i>Năm xây dựng</i>	<i>KTS thiết kế</i>	<i>Phong cách ảnh hưởng</i>
1	Nhà hát thành phố (Théâtre unicipal)	Nhà hát lớn Hà Nội	1901	Broyer, V.Halay, F.Lagisquet	Triết chung
2	Ga đường sắt (Gare de chemin de fer)	Ga Hà Nội	1901	H.Vildieu	Cổ điển Pháp
3	Trụ sở Công ty Hoả xa Vân Nam	Trụ sở Tổng liên đoàn lao động Việt Nam	?	?	Cổ điển Pháp
4	Khách sạn Métropole	Khách sạn Sofitel Métropole	1901	?	Cổ điển Pháp
5	Văn phòng Phủ Thống sứ Bắc Kỳ (Bureaux de la Résidence Supérieure du Tonkin)	Trụ sở Bộ Lao động thương binh xã hội	? (Thiết kế năm 1899)	H.Vildieu	Cổ điển Pháp
6	Dinh Toàn quyền (Hôtel du Gouvernement général)	Phủ chủ tịch	1902	C.Lichtenfelder	Phục hưng
7	Trụ sở Tòa án (Palais des justices)	Trụ sở Tòa án nhân dân tối cao	1906	H.Vildieu	Cổ điển Pháp
8	Sở Thương chính và độc quyền Đông Dương (Bureaux des Douanes et Régies de l'Indochine)	Bảo tàng Cách mạng	1906	J.Bossard	Cổ điển Pháp

TT	Công trình	Công năng hiện nay	Năm XD	KTS thiết kế	Phong cách ảnh hưởng
9	Toà nhà Bộ Tham mưu (Imeuuble de l'état - major)	Công ty Vạn Xuân - Bộ Quốc phòng	1907	?	Cổ điển Pháp
10	Trường nữ học Đồng Khánh	Trường THCS Trưng Vương	1907	C.Lichtenfelder	Baroque
11	Viện Radium Đông Dương (Institut du Radium de l'Indochine)	Bệnh viện K	1915	C.Delpech	Cổ điển Pháp
12	Sở Cảnh sát (Commissariat de Police)	Sở Công an Hà Nội	1915	A.Bussy	Cổ điển Pháp
13	Dinh Thống sứ Bắc Kỳ (Hôtel de la Résidence Supérieure du Tonkin)	Nhà khách chính phủ	1917	A.Bussy	Cổ điển Pháp
14	Sở bưu điện Hà Nội (Service des Postes & Télégraphes à Hanoi)	Bưu điện thành phố Hà Nội	1921	A.Bussy	Cổ điển Pháp

3. Kết luận và kiến nghị

- Trong giai đoạn đầu kiến trúc thực dân (architecture coloniale), đa phần các công trình công cộng lớn ở Hà Nội đều theo phong cách Tân cổ điển, một phong cách mong muốn phục hồi các giá trị kiến trúc Cổ điển, Phục hưng, Baroque rất thịnh hành ở Pháp thế kỷ 19.

- Với các đặc trưng về bố cục không gian - hình khối và tính chất trang trí mang đậm tinh thần cổ điển, các công trình kiến trúc công cộng phong cách Tân cổ điển xây dựng trước năm 1945 là một bộ phận quan trọng hàng đầu trong di sản kiến trúc Pháp thuộc ở Hà Nội, có giá trị không chỉ về mặt kiến trúc mà còn về mặt lịch sử - văn hoá.

- Do thường được xây dựng ở những vị trí đắc địa trong thành phố như các quảng trường, án ngữ những tuyến phố lớn nên nhiều công trình kiến trúc công cộng phong cách Tân cổ điển xây dựng trước năm 1945 còn tạo ra các điểm nhấn đô thị, đóng góp tích cực vào bộ mặt kiến trúc và quy hoạch Thủ đô.

- Các công trình này đều có tuổi thọ trên dưới 100 năm nên nhiều công trình đã xuống cấp, bị bao vây bởi các toà nhà nhiều tầng, bị lấn chiếm khuôn viên... nên không còn giữ nguyên giá trị ban đầu.

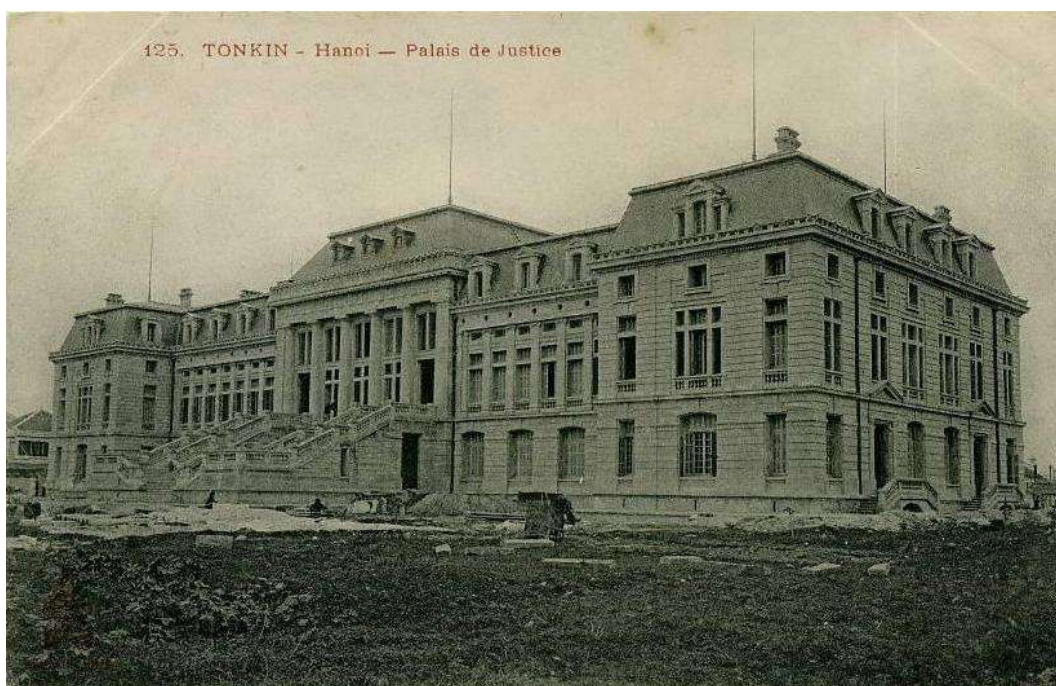
- UBND thành phố Hà Nội cần có các nghiên cứu, khảo sát nhằm đưa một số công trình có giá trị vào danh mục Di sản kiến trúc của thành phố và có chính sách bảo tồn, trùng tu và tôn tạo bộ phận di sản kiến trúc này.



Ảnh 1: Dinh toàn quyền (*Hôtel du Gouvernment Général*)



Ảnh 2: Dinh Thống sứ Bắc kỳ (*Hôtel de la Résidence Supérieure*)



Ảnh 3: Trụ sở Toà án (Palais des Justices)



Ảnh 4: Nhà hát thành phố (Théâtre municipal)



Ảnh 5: Viện Radium Đông Dương (*Institut du Radium de l'Indochine*)

Tài liệu tham khảo

1. Đặng Thái Hoàng (1995), *Kiến trúc Hà Nội thế kỷ XIX – XX*, Nxb Hà Nội.
2. Đặng Thái Hoàng, Nguyễn Văn Đình và cộng sự (2006), *Lịch sử kiến trúc thế giới*, Nxb Xây dựng.
3. F.Terunobu, Phạm Đình Việt và cộng sự (1997), *Bảo tồn di sản kiến trúc Hà Nội*, NXB Xây dựng.
4. Hữu Ngọc, L. Borton: *Kiến trúc Pháp ở Hà Nội*, Nxb Thế giới.
5. Nguyễn Đình Toàn (1997), *Những nhân tố tự nhiên và truyền thống văn hoá bản địa trong kiến trúc thời kỳ Pháp thuộc ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ.
6. Trần Hùng, Nguyễn Quốc Thông (2004), *Thăng Long - Hà Nội, mười thế kỷ đô thị hoá*, Nxb Xây dựng.
7. Trần Huy Liệu (2000), *Lịch sử thủ đô Hà Nội*, Nxb Hà Nội.
8. C. Pédelahore (1982), *Hanoi, le miroir de l'architecture indochinoise*, Grase.
9. C. Pédelahore (1982), *Les éléments constitutifs de la ville de Hanoi*, Grase.